

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (*General information*):

- Tên học phần (*tiếng Việt*) : **Nghịệp vụ đấu giá tài sản**
- Tên học phần (*tiếng Anh*) : Property auction operations
- Mã học phần : LA3039
- Trình độ : Cử nhân
- Loại học phần ☐ Bắt buộc ☐ Tự chọn
- Thuộc thành phần ☐ Kiến thức giáo dục đại cương
☐ Kiến thức cơ sở khối ngành
☐ Kiến thức cơ sở ngành
☐ Kiến thức ngành / chuyên ngành
☐ Kiến thức cuối khoá
- Khoa, Bộ môn phụ trách : Bộ môn Luật
- Số tín chỉ : 2 (Lý thuyết)
(*Lý thuyết, thực hành*)
- Phân bổ thời gian - Lý thuyết: 30 giờ; Tự học, thảo luận nhóm: 60 giờ
- Thực hành: 0 giờ; Tự học, thảo luận nhóm: 0 giờ
- Học phần tiên quyết : Không
- Học phần học trước : Không
- Học phần song hành : Không

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (*Course description*):

(*Trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí học phần*)

Môn học góp phần trang bị và phát triển kỹ năng ứng dụng khi tham gia vào các hoạt động liên quan đấu giá (trong đó có việc lập kế hoạch và chuẩn bị hồ sơ lựa chọn nhà đầu tư và ký kết hợp đồng hợp tác công tư, tổ chức các hoạt động đấu giá bắt buộc; khiếu nại và giải quyết tranh chấp liên quan đấu giá.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (*Course objectives*):

Có kiến thức pháp luật tổng quát và kỹ năng ứng dụng liên quan về hoạt động đấu giá ở Việt Nam, vai trò và ý nghĩa của hoạt động đấu giá trong hệ thống pháp luật kinh tế chuyên sâu gắn với kinh tế thị trường và cạnh tranh trong các hoạt động đầu tư, thương mại, dịch vụ;

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có:

Ký hiệu (Ox)	Mục tiêu học phần
Kiến thức	
O1	Hiểu bản chất và các nguyên lý cơ bản trong đấu giá tài sản bắt buộc; Vai trò và ý nghĩa của những quy định của nhà nước của các thủ tục, quy trình bắt buộc trong hoạt động lựa chọn nhà đầu tư; các thủ tục quy trình đấu giá;
O2	Có kỹ năng liên quan việc chuẩn bị và xây dựng, chuẩn bị kế hoạch, tài liệu/hồ sơ của các hoạt động đấu giá tài sản bắt buộc đang được quan tâm trong xã hội; Nội dung quy định về quy trình, thủ tục đấu giá tài sản;
Kỹ năng	
O1	Khả năng tra cứu và ứng dụng các quy định của pháp luật liên quan đến việc chuẩn bị các tài 35 liệu/hồ sơ liên quan đấu giá (lập kế hoạch, hồ sơ...); Giải quyết kiến nghị/khiếu nại trong hoạt động đấu giá, ứng xử tranh chấp và giải quyết tranh chấp liên quan;
O2	Kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp bằng miệng và văn bản; khả năng đàm phán, thỏa hiệp và giải quyết vấn đề trong các tình huống có xung đột, mâu thuẫn.
Mức tự chủ và trách nhiệm	
O2	Phong cách làm việc và ứng xử theo yêu cầu một cách chuyên nghiệp như: tham gia đầy đủ các buổi học, đọc tài liệu và hoàn thành bài tập về nhà
O2	Tính kỷ luật trong tổ chức như: đi học đúng giờ, tôn trọng người khác;
O3	Trách nhiệm, tự giác và trung thực tham gia vào hoạt động nhóm, đóng góp cho cộng đồng

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN (*Course learning outcomes - CLOs*)
(Cụ thể hóa mục tiêu cụ thể, gồm các chuẩn đầu ra về kiến thức/kỹ năng/thái độ và mức tự chủ, trách nhiệm)

O _x	CLO _x	PLO _x
Kiến thức		
O1.	CLO1 Hiểu biết về bản chất và ý nghĩa của sự điều chỉnh của luật pháp đối với các hoạt động sử dụng nguồn lực nhà nước (ngân sách, đất đai, nhân lực, vật lực...) trong mua sắm hàng hóa, dịch vụ và bản chất và các nguyên lý cơ bản trong đấu giá tài sản bắt buộc	...
O2	CLO2. Hiểu biết về vai trò và ý nghĩa của những quy định của nhà nước của các thủ tục, quy trình bắt buộc trong hoạt động lựa chọn nhà đầu tư; các thủ tục quy trình đấu giá	
O3	CLO3. Hiểu biết và đánh giá được tính pháp lý liên quan việc chuẩn bị và xây dựng, chuẩn bị kế hoạch, tài liệu/hồ sơ của các các hoạt động đấu giá tài sản bắt buộc đang được quan tâm trong xã hội CLO4. Nắm vững nội dung quy định về quy trình, thủ tục thủ tục đấu giá tài sản	
Kỹ năng		
O1	CLO6. Có khả năng tra cứu và ứng dụng các quy định của pháp luật liên quan đến việc chuẩn bị các tài liệu/hồ sơ liên quan đấu giá (lập kế hoạch, hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất...); giải quyết kiến nghị/khiếu nại trong hoạt động đấu giá, ứng xử tranh chấp và giải quyết tranh chấp liên quan	...
O1-O3	CLO6.Có kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp bằng miệng và văn bản; khả năng đàm phán, thỏa hiệp và giải quyết vấn đề trong các tình huống có xung đột, mâu thuẫn.	
Mức tự chủ và trách nhiệm		
O1-O3	CLO7. Hình thành phong cách làm việc và ứng xử theo yêu cầu một cách chuyên nghiệp như: tham gia đầy đủ các buổi học, đọc tài liệu và hoàn thành bài tập về nhà; CLO8. Có tính kỷ luật trong tổ chức như: đi học đúng giờ, tôn trọng người khác;	

	CLO9. Có trách nhiệm, tự giác và trung thực tham gia vào hoạt động nhóm, đóng góp cho cộng đồng	
--	---	--

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN (Contents of course)

(có thể theo bài giảng hoặc theo chương nhưng bài giảng tốt hơn)

5.1. Lý thuyết:

Số TT	Nội dung (Tên bài giảng)	Số giờ				TỔNG G
		Lý thuyết	Thảo luận nhóm	Tự học	Khác (nếu có)	
Bài 1	Những quy định chung về đấu giá tài sản.	3		9		12
Bài 2	Đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản	3		9		12
Bài 3	Trình tự, thủ tục đấu giá tài sản	6		12		18
Bài 4	Đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá	6		12		18
Bài 5	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản	3		9		12
Bài 6	Xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại	6		12		18
Bài 7	Quản lý nhà nước về đấu giá tài sản	3		9		12
TỔNG		30		60		90

(Chú ý: 1 tín chỉ phải đảm bảo tổng là 90 giờ)

5.2. Thực hành: Không

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC (Teaching – Learning methods):

6.1. Phương pháp giảng dạy:

- Lý thuyết: thuyết giảng, hướng dẫn nghiên cứu tài liệu, bài tập, bài tập theo nhóm
- **Thực hành: Không**

6.2. Phương pháp học:

- Lý thuyết: nghe giảng, nghiên cứu tài liệu, tổng hợp tài liệu, làm bài tập về nhà, làm bài tập theo nhóm
- **Thực hành: Không**

7. TÀI LIỆU DẠY - HỌC, THAM KHẢO (*Learning materials*)

7.1. Tài liệu dạy học:

Giáo trình Nghiệp vụ đầu giá tài sản. Tập 2, Phần kỹ năng / Học viện Tư pháp ; Chủ biên: Nguyễn Xuân Thu, Nguyễn Thị Thu Hồng ; Cao Kim Ngân

7.2. Tài liệu tự học và tham khảo:

Luật đầu giá tài sản

7.3. Phần mềm, công cụ hỗ trợ bài tập hoặc thực hành

- [1] Laptop
- [2] Slides
- [3] Máy chiếu
- [4] Viết và bảng
- [5] Micro

8. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ (*Testing and assessment methods*)

8.1. Thang điểm đánh giá:

Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn với một chữ số thập phân (đến 0,1) và xếp loại điểm chữ như sau:

Loại	Thang điểm 10	Điểm chữ	Quy đổi thang điểm 4
Đạt (các học phần được tính vào điểm trung bình học tập)	8,5 – 10	A	4
	7,0 – 8,4	B	3
	5,5 – 6,9	C	2
	4,0 – 5,4	D	1
Đạt (các học phần chỉ yêu cầu đánh giá “Đạt” và không tính điểm trung bình học tập)	Từ 5,0 trở lên	P	
Không đạt	< 4,0	F	0

8.2. Phương pháp kiểm tra đánh giá tự học:

Hoạt động	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ %
<i>Hoàn thành bài tập theo nhóm</i>	<i>Chấm bài tập</i>	<i>Rubic 1</i>	<i>100%</i>

8.3. Phương pháp đánh giá học phần:

Nội dung đánh giá		Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ %
<i>Đánh giá quá trình</i>	<i>Chuyên cần</i>	<i>Điểm danh, ý thức học tập</i>	<i>Rubic ...</i>	<i>10%</i>
	<i>Kiểm tra thường xuyên</i>	<i>Trắc nghiệm</i>	<i>Rubic ...</i>	<i>20% - 30%</i>
		<i>Câu hỏi ngắn</i>		
		<i>Tình huống</i>		
		<i>Kết quả tư học</i>		
		<i>...</i>		
<i>Kết thúc học phần</i>	<i>Thi</i>	<i>Trắc nghiệm / Tự luận</i>	<i>Rubic ...</i>	<i>60% - 70%</i>

(Tỷ lệ Thi kết thúc học phần: Khối Sức khỏe 70% - Khối ngoài Sức khỏe 60%)

9. MA TRẬN (Matrix):

❖ Ma trận tương thích chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: (nên có ma trận này)

Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)									
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO1	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO2	H	H	H	H	H	H	H	S	H	S
CLO3	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO4	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO5	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO6	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO7	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO8	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S
CLO9	P	P	S	H	H	S	H	S	H	S

Ghi chú: các ký tự trong các ô thể hiện

P: Đóng góp một phần cho chuẩn đầu ra

Partial supported

S: Đóng góp cho chuẩn đầu ra Supported
H: Đóng góp quan trọng cho chuẩn đầu ra Highly supported
Để trống ô, nếu học phần không có đóng góp cho chuẩn đầu ra tương ứng

Ngoài ra có thể viết thêm ma trận khác nếu có điều kiện:

❖ **Ma trận tương thích phương pháp dạy - học và chuẩn đầu ra của học phần**

PP dạy - học	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)								
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Thuyết trình	P	P	S	H	H	S	H	H	H
Thảo luận nhóm	H	H	H	H	H	H	H	H	H
Hỏi – trả lời	P	P	S	H	H	S	S	H	H
Báo cáo chuyên đề	P	P	S	H	H	S	S	S	
Bài tập	P	P	S	H	H	S	H	H	H

❖ **Ma trận tương thích phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra của học phần**

PP kiểm tra, đánh giá	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)								
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Lý thuyết	P	P	S	H	H	S			
Điểm chuyên cần	H	H	H	H	H	H			
Điểm kiểm tra MCQ	P	P	S	H	H	S			
Điểm thi kết thúc MCQ									
Thực hành									
Kế hoạch thực hành, bệnh án ...									
Thi kết thúc									

❖ **Ma trận tương thích nội dung dạy – học và chuẩn đầu ra của học phần**

❖ **Ma trận tương thích phương pháp dạy - học và nội dung dạy – học**

10. RUBIC / THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ (Scoring guide/Rubric):

Rubic 1: Điểm danh, đánh giá điểm chuyên cần

Số giờ vắng \ Số giờ HP	Mức điểm Thang điểm 10	Ghi chú
0%	10	
> 0% - 10%	9	Có phép
> 0% - 10%	7	Không có phép
....		
> 25%	0	Không được dự thi kiểm tra học phần

Rubic 2: thang điểm chấm bài trắc nghiệm (kiểm tra thường xuyên).

Rubic 3: Đánh giá bài báo cáo nhóm

Rubic 4: Đánh giá thuyết trình nhóm

Rubic 5: Đánh giá hoạt động cá nhân tự học

- Bài tập cá nhân
- Tham gia hoạt động nhóm
- Hoạt động trong giờ học trên lớp

Rubic 6: Thang điểm chấm bài thi thực hành

Rubic 7: Thang điểm chấm bài thi trắc nghiệm cuối kỳ

11. HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ CỦA GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG (Student support)

- Giảng viên sẽ giải đáp tất cả các thắc mắc của học viên liên quan đến môn học.
- Sinh viên có thể gửi email qua địa chỉ hoặc gặp trực tiếp giảng viên vào ngày thứ hàng tuần tại Văn phòng khoa ...

Tp.HCM, ngày tháng năm 2022